

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Lương Văn H**, sinh năm 1980

Địa chỉ: Đường N, phường B, thành phố M, Tiền Giang.

Bị đơn: Chị **Nguyễn Thị Thu L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đường N, phường B, thành phố M, Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 5 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lương Văn H và chị Nguyễn Thị Thu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn H và chị Nguyễn Thị Thu L đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Anh H và chị L có 02 con chung là cháu Lương Ngọc P, sinh ngày 11/12/2005 và cháu Lương Nhã Q, sinh ngày 11/02/2020. Anh H và chị L thống nhất là giao anh H trực tiếp nuôi dưỡng cháu P, chị L trực tiếp nuôi dưỡng

cháu Q cho đến khi trưởng thành. Anh H và chị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H và chị L được quyền tới lui thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh H đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0004886 ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. M;
- Chi cục THADS TP. M;
- UBND xã P, huyện L, VL
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Hồng Nhật